

Số: /BC-SYT

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2025

## BÁO CÁO

**Phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX),  
Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp  
nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của Sở Y tế năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt kết quả và báo cáo điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thành phố; Báo cáo kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính số 20/BC-HĐTĐ ngày 24/3/2025; kết quả chấm điểm của Hội đồng thẩm định tỉnh.

Sở Y tế phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của Sở Y tế năm 2025, cụ thể như sau:

### I. TỔNG THỂ

- Kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Sở năm 2024 đạt 66,87/100 điểm; đứng thứ 15/16 sở, ngành; giảm 01 bậc so với năm 2023.
- Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAR) đạt 16/23 điểm; đứng thứ 13/17 sở, ngành; giảm 06 bậc so với năm 2023.

### II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN NĂM 2024

#### 1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Công tác chỉ đạo điều hành được đánh giá tập chung vào 7 tiêu chí gồm: (i) Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; (ii) Thực hiện chế độ báo cáo; (iii) Công tác tuyên truyền; (iv) Công tác kiểm tra CCHC; (v) Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC; (vi) Thực hiện các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; (vii) Thực hiện công tác CCHC gắn với Chỉ số CCHC hàng năm của tỉnh.

**Kết quả:** Công tác chỉ đạo điều hành được 8,41/10 điểm, đạt 84,1%, tăng 39,73% so với năm 2023, trong đó:

- Các tiêu chí đạt điểm cao: Việc xây dựng, hướng dẫn và thực hiện Kế hoạch

CCHC năm 2024 của Sở được 0,5/0,5 điểm; công tác kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các phòng, đơn vị trực thuộc được 1,94/2 điểm; tổ chức rút kinh nghiệm và ban hành các văn bản chỉ đạo sau Hội nghị phân tích chỉ số CCHC của tỉnh được 1,5/1,5 điểm;

- Các tiêu chí chưa được điểm và điểm thấp gồm: Công tác tuyên truyền được 0,5/1 điểm do chưa đa dạng các hình thức tuyên truyền; sáng kiến trong cải cách hành chính được 1/1,5 điểm do chưa có sáng kiến cấp tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính được 0/0,5 điểm do có 01 báo cáo bị chậm so với quy định.

## 2. Về cải cách thể chế

Công tác cải cách thể chế tập chung đánh giá các tiêu chí: Công tác theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất.

**Kết quả:** Cải cách thể chế được 5/6,5 điểm, đạt 76,92%; giảm 13% so với năm 2023.

- Các tiêu chí được điểm cao: Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật được 3/3 điểm; xử lý văn bản trái pháp luật được 1/1 điểm; thực hiện chế độ báo cáo được 0,5/0,5 điểm.

- Các tiêu chí điểm số thấp: Việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật được 0,5/2 điểm.

## 3. Về cải cách thủ tục hành chính

Các tiêu chí đánh giá gồm: Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kết quả thực hiện Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp Dịch vụ công; số hóa hồ sơ; xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; báo cáo về hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Kiến nghị, sáng kiến đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tham mưu ban hành TTHC; tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

**Kết quả:** Cải cách thủ tục hành chính được 13,51/25,5 điểm, đạt 52,98%, giảm 47,02% so với năm 2023, trong đó:

- Các tiêu chí thành phần đạt điểm cao gồm: Tham mưu ban hành thủ tục hành chính nội bộ được 2/2 điểm; tỷ lệ hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai lên Cổng dịch vụ công quốc gia được 2/2 điểm; Xây dựng và tham mưu phê duyệt quy trình nội bộ được 1,5/1,5 điểm; xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được 0,5/0,5 điểm; báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC được 0,5/0,5 điểm; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ được 1/1 điểm.

- Các tiêu chí chưa được điểm và điểm thấp gồm: Kiểm soát quy định thủ tục hành chính được 1/2,5 điểm; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được 3,25/5 điểm, trong đó: tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn được 0/1,5 điểm; số hóa hồ sơ được 0/4 điểm; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến được 0,19/0,5 điểm; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC được 0/2 điểm; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia được 1,07/2 điểm.

#### **4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy**

Công tác cải cách tổ chức bộ máy được đánh giá qua các nội dung: Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; Thực hiện phân cấp quản lý; báo cáo định kỳ về tổ chức bộ máy, biên chế, phân cấp quản lý.

**Kết quả:** Công tác cải cách tổ chức bộ máy được 9/9 điểm, đạt 100%; tăng 23,53% so với năm 2023, trong đó: 100% các tiêu chí được điểm tối đa, công tác tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy đảm bảo chất lượng, kịp thời và đúng quy định.

#### **5. Về cải cách chế độ công vụ**

Chỉ số thành phần cải cách chế độ công vụ đánh giá qua các nội dung: Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức; thực hiện quy định về thăng hạng viên chức; thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng thuộc sở và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hàng năm; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**Kết quả:** Cải cách chế độ công vụ được 8/10 điểm, đạt 80%; tăng 13,33% so với năm 2023, trong đó:

- Các tiêu chí được điểm cao: Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức được 2/2 điểm; thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức (theo phân cấp) được 1/1 điểm; thực hiện quy định về thăng hạng viên chức được 1/1 điểm; thực hiện quy định về bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý được 1/1 điểm.

- Tiêu chí điểm số thấp: Công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức được 2/4 điểm.

## 6. Về cải cách tài chính công

Chỉ số thành phần cải cách tài chính công được đánh giá qua các tiêu chí: Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí và thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách của cơ quan quản lý nhà nước đối với đơn vị quản lý hành chính; thực hiện quy định về sử dụng kinh phí và thực hiện thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đối với đơn vị sự nghiệp; thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo kết quả tự chủ, tự chịu trách nhiệm với cơ quan quản lý cấp trên theo quy định; các báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tự chủ, hoạt động của đơn vị sự nghiệp.

**Kết quả:** Cải cách tài chính công được 2,5/8,5 điểm, đạt 29,4%; giảm 12,25% so với năm 2023, trong đó:

- Các tiêu chí được điểm gồm: Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra.. được 2/2 điểm.

- Các tiêu chí không được điểm: Việc thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước được 0/1,5 điểm; thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách tại cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc theo quy định được 0/1 điểm; thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc được 0/1 điểm; thực hiện thu sự nghiệp của đơn vị được 0,5/1 điểm; xây dựng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập được 0/1,5 điểm; Báo cáo kết quả tự chủ, tự chịu trách nhiệm với cơ quan quản lý cấp trên... được 0/0,5 điểm.

## 7. Chỉ số xây dựng phát và triển chính quyền điện tử, chính quyền số:

Chỉ số thành phần xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đánh giá thông qua các nội dung: Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách để triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước; Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức Thực hiện chế độ Báo cáo cung cấp số liệu về phát triển chính phủ điện tử, phục vụ đánh giá Chỉ số chuyển đổi số.

**Kết quả:** được 4,44/7,5 điểm, đạt 59,2%; giảm 13,34% so với năm 2023, trong đó:

- Các tiêu chí điểm cao: Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách để triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số được 2/2 điểm; cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử được 1/1 điểm.

- Các tiêu chí điểm số thấp: Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước được 1,44/4 điểm; thực hiện chế độ báo cáo được 0/0,5 điểm.

## 8. Về chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp

Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp của Sở được 16/23 điểm, giảm 6 bậc so với năm 2023, trong đó: Tác động của cải cách đến chất lượng VBQPPL do tỉnh ban hành được 2,51/4 điểm; tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy hành chính được 1,89/3 điểm; tác động của CCHC đến chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công được 2,23/3 điểm; tác động của cải cách đến chất lượng đội ngũ công chức, viên chức được 2,66/3 điểm; tác động của cải cách đến quản lý tài chính công được 2,23/3 điểm; tác động của cải cách đến phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số được 2,4/4 điểm.

### **III. ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

Công tác cải cách hành chính của Sở năm 2024 đã được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Sở, trong đó: công tác chỉ đạo, điều hành đạt 84,1%, tăng nhiều nhất 39,73% so với năm 2023; công tác tổ chức bộ máy đạt 100%, tăng 23,53% so với năm 2023; cải cách chế độ công vụ đạt 80%; tăng 13,33% so với năm 2023. Tuy nhiên một số tiêu chí tăng so với năm 2023 nhưng kết quả đạt được chỉ ở mức khá so với các sở, ngành.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Chỉ số cải cách hành chính của Sở năm 2024 còn ở mức thấp, đứng thứ 15/16 sở, ngành.

- Sở còn nhiều tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số thấp, không có điểm đã ảnh hưởng lớn đến chỉ số cải cách hành chính của Sở như:

- + Công tác chỉ đạo điều hành được 8,41/10 điểm, đạt 84,1%, trong đó: công tác tuyên truyền còn hạn chế; chưa có giải pháp mới lần đầu được áp dụng mang lại lợi ích hiệu quả cho cá nhân, tổ chức; còn báo cáo bị chậm, muộn.

- + Cải cách thể chế được 5/6,5 điểm, đạt 76,92%, trong đó việc cung cấp tài liệu kiểm chứng chưa đúng yêu cầu.

- + Cải cách thủ tục hành chính được 13,51/25,5 điểm, đạt 52,98%, trong đó: Sở chưa có kiến nghị cải cách thủ tục hành chính; kết quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính còn thấp (tiến độ giải quyết TTHC mới đạt 82,57/100%); thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công chưa đạt yêu cầu; tỷ lệ số hóa thấp (mới đạt 15,4/22 điểm (lấy chỉ số chung của tỉnh), tỷ lệ tái sử dụng kết quả số hóa chưa thực hiện được (0%), tỷ lệ cấp kết quả điện tử thấp (mới đạt 52,51%); tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến thấp (mới đạt 37,8/80%); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến (mới đạt 45,7/50%).

+ Cải cách chế độ công vụ được 8/10 điểm, đạt 80%, trong đó: Kết quả đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động của Sở còn 01 công chức, 32 viên chức không hoàn thành nhiệm vụ; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số công chức, viên chức còn chưa nghiêm.

+ Công tác tài chính công được 2,5/8,5 điểm, đạt 29,4%, trong đó: Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước chưa đảm bảo dẫn đến bị xuất toán (Chi cục Dân số, trung tâm y tế huyện Tân Uyên); việc công khai ngân sách ở một số đơn vị trực thuộc chưa đầy đủ (theo Quyết định: số 2222/QĐ-UBND, số 1262/QĐ-UBND của UBND tỉnh); thực hiện tăng thu sự nghiệp của các đơn vị có thu chưa đạt chỉ tiêu (mới đạt 42,85/50%); một số văn bản ban hành chưa đúng quy định (quy chế quản lý, sử dụng tài sản công không ban hành trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: Văn phòng, trung tâm y tế huyện Mường Tè, trung tâm y tế huyện Nậm Nhùn); còn báo cáo bị chậm muộn (báo cáo theo Công văn số 2450/STC-TCHCSN ngày 31/12/2024 của Sở Tài chính).

+ Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính quyền số được 4,44/7,5 điểm, đạt 59,2%, trong đó: Tỷ lệ máy tính được cài đặt phần mềm an toàn thông tin có bản quyền còn thấp (mới đạt 52,26/100%); việc cung cấp tài liệu kiểm chứng còn chưa đúng yêu cầu và thiếu (chưa cung cấp báo cáo cung cấp chỉ số chuyển đổi số 9 tháng); một số báo cáo bị chậm, muộn (Báo cáo chỉ số Chuyển đổi số: quý I muộn 22 ngày, 6 tháng muộn 02 ngày)

### **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Trong công tác chỉ đạo điều hành: Sở chưa đa dạng các hình thức tuyên truyền trên zalo, facebook hoặc tổ chức các buổi tọa đàm; chưa chú trọng nghiên cứu, đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành, công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc dẫn đến còn báo cáo bị chậm, muộn.

- Trong công tác cải cách thể chế: Do sơ suất trong quá trình tải tài liệu kiểm chứng dẫn đến tài liệu kiểm chứng chưa đúng yêu cầu.

- Trong công tác cải cách thủ tục hành chính: Sở chưa có kiến nghị đơn giản hóa TTHC và TTHC nội bộ; một số cán bộ xử lý hồ sơ TTHC còn chưa chủ động dẫn đến một số bước xử lý bị chậm, muộn; số đối tượng thực hiện thủ tục hành chính ít trùng lặp dẫn đến tỷ lệ tái sử dụng kết quả số hóa thấp; một số phòng, đơn vị chưa chủ động rà soát cung cấp dịch vụ công trực tuyến dẫn đến tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến thấp; một số bộ phận người dân chưa có thiết bị thông minh hoặc chưa biết cách nộp hồ sơ trực tuyến dẫn đến tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến thấp.

- Trong công tác cải cách chế độ công vụ: Năm 2024 Sở còn có 01 công chức

và 32 viên chức không hoàn thành nhiệm vụ do vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, vi phạm luật An toàn giao thông đường bộ (nồng độ cồn), vi phạm luật dân số kế hoạch hóa gia đình.

- Trong công tác cải cách tài chính công: Việc quản lý, sử dụng ngân sách ở đơn vị trực thuộc chưa chặt chẽ dẫn đến sai phạm và bị xuất toán (Chi Cục Dân số, TT Y tế huyện Tân Uyên); một số cán bộ ở một số đơn vị trực thuộc ở một số thời điểm chưa chú trọng tham mưu công khai ngân sách dẫn đến chưa kịp thời công khai khi có Quyết định giao ngân sách của UBND tỉnh (theo Quyết định: số 2222/QĐ-UBND, số 1262/QĐ-UBND của UBND tỉnh); việc thực hiện tăng thu sự nghiệp của các đơn vị có thu chưa mới đạt 42,85/50% do Lai Châu là tỉnh miền núi, dân số chủ yếu là người dân tộc thiểu số, mức thu nhập dân thấp, cơ bản người dân chủ yếu khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế được cấp vì vậy tăng thu ngân sách ở các đơn vị là rất khó khăn và đã không đạt được chỉ tiêu tỉnh đề ra; còn báo cáo bị chậm muộn do vào thời điểm cuối năm, công tác thanh quyết toán nhiều dẫn đến cán bộ báo cáo chưa kịp thời và bị chậm, muộn.

- Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính quyền số: Tỷ lệ máy tính được cài đặt phần mềm an toàn thông tin có bản quyền còn thấp do đơn vị chưa quan tâm, chú trọng đến việc bảo vệ an toàn thông tin máy tính, có đơn vị còn hạn chế về kinh phí để mua phần mềm an toàn thông tin có bản quyền; tài liệu kiểm chức chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cuối năm rất nhiều đã dẫn việc cung cấp tài liệu kiểm chứng còn nhầm lẫn, chưa đúng yêu cầu của Hội đồng thẩm định; một số báo cáo bị chậm, muộn do cán bộ đi công tác đã không kịp thời làm báo cáo.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ PAR INDEX, CHỈ SỐ SIPAS NĂM 2025**

##### **1. Về chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)**

Căn cứ vào kết quả điểm số và các tồn tại hạn chế, Sở đề nghị lãnh đạo các phòng chức năng, đơn vị thuộc Sở tập trung chỉ đạo, bám sát các tiêu chí, tiêu chí thành phần, để tập trung chỉ đạo, duy trì, phát huy các tiêu chí có điểm số cao; chủ động, có định hướng khắc phục các hạn chế và các tiêu chí có điểm số thấp, không có điểm.

- Văn phòng, tập trung tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung nhiệm vụ theo kế hoạch Sở đã ban hành; thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền về CCHC trên zalo, facebook và tổ chức tọa đàm; chủ trọng, tìm tòi, nghiên cứu các giải pháp mới để tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hiệu quả, chất lượng, đảm bảo tính sáng tạo, đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp với các phòng, đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện; hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công

trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử 100%; tham mưu triển khai rà soát văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, đúng tiến độ, nội dung và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính, bám sát các tiêu chí thuộc lĩnh vực được giao, chủ động tham mưu Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đầy đủ, đảm bảo các nội dung cải cách tài chính công; chịu trách nhiệm chính về điểm số, tài liệu minh chứng thuộc lĩnh vực này, trong đó chú trọng: Thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách; kịp thời công khai đầy đủ kinh phí được giao, kinh phí quyết toán theo từng nội dung đảm bảo quy định; tham mưu chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên các đơn vị trong việc thực hiện ngân sách, công khai ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công; chỉ đạo, bám sát các văn bản của sở Tài chính để thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo.

- Phòng Tổ chức cán bộ, tiếp tục phát huy, duy trì các kết quả đã đạt được năm 2024; chủ động phân công, chỉ đạo công chức nắm và triển khai các tiêu chí thuộc phạm vi được giao, đặc biệt công tác tham mưu xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, trong đó tham mưu chỉ đạo việc cài đặt phần mềm an toàn thông tin có bản quyền cho máy tính ở các đơn vị trực thuộc; theo dõi, phân công cán bộ thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và cung cấp tài liệu kiểm chứng đúng và đảm bảo.

- Các phòng chức năng, đơn vị có TTHC thực hiện nghiêm, kịp thời việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đảm bảo thời gian từng bước xử lý, không để tồn đọng, chậm muộn hồ sơ của công dân, tổ chức; phối hợp với Văn phòng: rà soát cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC theo lĩnh vực được giao.

- Các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ: cải cách tài chính công, cải cách thực thi công vụ, nhiệm vụ cần tập trung: chỉ đạo thực hiện đúng các quy định về quản lý và sử dụng ngân sách; công khai kinh phí được giao và quyết toán hàng năm đúng quy định; ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công đảm bảo thời gian, chất lượng và đúng quy định; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính không để sai phạm trong thực thi công vụ; bố trí đầu tư kinh phí để thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn thông tin trên các phần mềm dữ liệu và máy tính.

## **2. Về chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS)**

Tiếp tục phát huy, duy trì kết quả đã đạt được, lãnh đạo, công chức tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp, hướng dẫn người dân trong giải quyết TTHC và kịp thời xử lý các phản ánh, kiến nghị nếu có của người dân, doanh nghiệp; công tác tham



mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo trình tự, khoa học, kịp thời, đồng bộ và đúng quy định.

Trên đây là báo cáo phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính của Sở Y tế năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS năm 2025 của Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế yêu cầu trưởng các phòng chức năng, trưởng các đơn vị trực thuộc căn cứ vào từng nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận, đơn vị để xây dựng Kế hoạch cụ thể của bộ phận, đơn vị triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất trong năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở Y tế (p/h chỉ đạo);
- Các phòng chức năng (thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Tạ Hồng Long**